|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS THÁI SƠN**    Số:  /BC-THCS TS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *An Lão, ngày 21 tháng 5 năm 2025* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường**

**Năm học 2023-2024**

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão

Thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

 Thực hiện Công văn số 1204/SGD ĐT –GDTX& ĐH ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc đánh giá mức độ CĐS của các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 157/KH-PGDĐT ngày 08/ 5 /2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về việc triển Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các trường phổ thông năm học 2023-2024;

Trường THCS Thái Sơn đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đối số trong nhà trường theo quy định, trường THCS Thái Sơn xin được báo cáo kết quả cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

1- Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường:

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai đầy đủ, kíp thời đến toàn thể CB,GV,NV nhà trường các văn bản chỉ đạo của các cấp về ừng dụng CNTT, chuyển đổi số thông qua các cuộc họp Hội đồng sư phạm nhà trường, qua zalo và wibsite nhà trường.

Thành lập Ban chỉ đạo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2023-2024.

Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2023-2024.

Thành lập tổ UDCNTT và chuyển đổi số, phân công quản lý wibsite nhà trường, quản lý dữ liệu và hướng dẫn sử dụng hồ so chuyên môn, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử trên hệ thống CSDL, nền tảng số ngành GD & ĐT Hải Phòng.

Nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023- 2024 số 81/QĐ-THCSTS ngày 30/9/2024.

Nhà trường đã ban hành Kế hoạch đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023- 2024 số 82/KH-THCSTS ngày 30/9/2024.

2- Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng:

Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình tự đánh giá như sau:

+ Hội đồng tự đánh giá đã ban hành Kế hoạch đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023- 2024 số 82/KH-THCSTS ngày 30/9/2024

+ Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

 + Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai  việc đánh giá mức độ chuyển đổi số.

+ Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá chuyển đổi số.

+ Việc lưu hồ sơ, minh chứng được sắp xếp đóng quyển thành 2 bộ: lưu tại nhà trường và nộp Phòng GDĐT đúng kế hoạch.

**II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí I: Chuyển đổi số trong dạy, học: đạt 73/100 điểm; đáp ứng mức độ 2- mức đáp ứng yêu cầu cơ bản về triển khai chuyển đối số.

- Nhóm tiêu chí II: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: đạt  90/100 điểm; đáp ứng mức độ 3- Đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Những kết quả đã đạt được; ưu, nhược điểm; bài học kinh nghiệm**

**\* Ưu điểm:**

         + Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (*cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh*) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày. Duy Trì sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến (LMS) để thực hiện việc bồi dưỡng các modun theo quy định.

         + Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở GDĐT, phòng GDĐT đến nhà trường qua phần mềm (http://truong.haiphong.edu.vn). Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường hệ thống quản lý văn bản (<http://qlvb.hpnet.vn>). Quản lý CSDL ngành, quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý cán bộ viên chức (<http://haiphong.qlcb.vn>). Quản lý giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp (<http://temis.csdl.edu.vn>), phần mềm Misa...

+ Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, duyệt giáo án qua drive... và hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực. 100% cán bộ quản lý và giáo viên được cấp tài khoản ký số..

          + Nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong năm học, môn Tin học được giảng dạy đối với lớp 6,7,8 dạy 1 tiết/ tuần. Mô hình giáo dục STEAM được giáo viên trong trường tiếp cận và dạy lồng ghép trong các môn học. 100% giáo viên nhà trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; Tích cực tham gia làm bài giảng điện tử e-leaming. tích cực tham gia xây dựng học liệu số có chất lượng, tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm …góp phần xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh việc học tập suốt đời.

**\* Nhược điểm**

+ Trình độ tin học của CBGVNV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều vất vả.

+ Thực hiện chuyển đổi số cần có sự đồng bộ về cơ sở vật chất và đội ngũ. Tuy nhiên, để đáp ứng được nhu cầu chuyển đổi số, nhà trường cần nguồn tài chính lớn vì vậy còn gặp rất nhiều khó khăn.

**\* Bài học kinh nghiệm**

          + Cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

          + Ban giám hiệu nhà trường cần quan tâm, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời. Cần tăng cường huy động mọi nguồn lực XHH để thực hiện việc chuyển đổi số trong giáo dục.

  + Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lí hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến.

**2. Khó khăn, tồn tại**

+ Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định.

+ Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (*gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai*) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh. Vì vậy hiện nay vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử…) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

**3. Kiến nghị, đề xuất**

**Đối với UBND thành phố:** Bố trí nhân lực phụ trách CNTT cho các nhà trường theo quy định của Điều lệ trường THCS. Đầu tư CSVC đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số cho các nhà trường.

**Đối với UBND huyện:** Đầu tư cơ sở hạ tấng đồng bộ cho các nhà trường theo hướng hiện đại. Đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền tốc độ cao đồng bộ cho các nhà trường.

**Đối với Phòng Giáo dục & đào tạo:** Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học cũng như giúp học sinh tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại.

Trên đây là Báo cáo công tác tự tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2023- 2024 của trường THCS Thái sơn. Xin trân trọng báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GDĐT;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Hoan** |